

Bản án số: 108/2025/HS-ST
Ngày 11-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Cần;

2. Bà Huỳnh Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2025/HSST-QĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 01/01/1998 tại Đồng Tháp; căn cước công dân số: N; nơi cư trú: Ấp Phú L, xã Long Phú Th, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Nguyễn Thị H; vợ tên Nguyễn Thị Cẩm T, có 01 người con sinh năm 2017. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 08/3/2025 và ngày 12/3/2025, có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/3/2025 đến ngày 23/3/2025 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Thành Đ, sinh năm 1994; căn cước công dân số: K; nơi cư trú: Ấp Nguyễn U, xã Đông H, Thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

- Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1998; căn cước công dân số: L; nơi cư trú: Ấp Phú H, xã Phú T, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố Tân H, phường Tân H, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Thành Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là đối tượng nghiện ma túy, Hậu sinh sống tại nhà trọ Anh T thuộc khu phố Khánh L, phường Tân H, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên H bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 12/2024. Nguồn ma túy H có để bán là mua của người đàn ông (không rõ lai lịch), cách thức H mua ma túy là sử dụng tài khoản Facebook “H”, Zalo tên “Phạm Văn H” liên hệ với người đàn ông trên qua nick Facebook tên “Võ Thành Kh”, Zalo tên “Võ Thành K” để mua ma túy được 04 lần với số lượng từ 10 giá 1.000.000 đồng đến 15 số giá 1.600.000 đồng, mỗi lần mua ma túy cách nhau khoảng 20 ngày, cả 04 lần mua ma túy đều giao ma túy cho H tại khu vực đường Trịnh Hoài Đ thuộc khu phố Long B, phường Tân H, Thành phố Hồ Chí Minh và H trả tiền mặt. Sau khi mua được ma túy H đem về cất giấu trong phòng số 9 nhà trọ Tuấn A tại vị trí dưới thùng nước trong nhà vệ sinh khi có người mua thì H phân chia bán lại. Cách thức H bán ma túy là thông qua mối quan hệ bạn bè xã hội khi có ai cần mua ma túy sử dụng thì liên hệ H qua zalo tên “Phạm Văn H” hoặc số điện thoại 0799105xxx nói số lượng ma túy cần mua rồi H hẹn đến đầu đường cách chỗ ở của H khoảng 200 mét để bán ma túy và nhận tiền mặt.

Quá trình điều tra, H khai nhận đã bán cho khoảng 20 người (không rõ lai lịch), trong đó có Lê Thành Đ; nơi cư trú: phường Khánh H, Thành phố Cần Thơ), cụ thể: Đ quen biết H từ đầu tháng 3/2025 thông qua người bạn ngoài xã hội tên Â (không rõ lai lịch) giới thiệu H có bán ma túy khi cần mua ma túy thì liên hệ H qua số điện thoại 0799105xxx. Đ đã mua ma túy của H được 02 lần. Lần thứ nhất ngày 08/3/2025, Đ dùng số điện thoại 0366063xxx liên lạc vào số điện thoại của Hậu 0799105xx hỏi ma túy với số tiền 250.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý bán và hẹn Đ đến gần nhà trọ của H để bán ma túy, khi đến nơi H giao ma túy cho Đ và nhận số tiền 250.000 đồng. Lần thứ hai ngày 12/3/2025, Đ dùng Zalo tên “Anh N” liên lạc vào Zalo của H tên “Phạm Văn H” hỏi mua ma

túy với số tiền 300.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý bán và hẹn đến gần nhà trọ của H để giao ma túy.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 14/3/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Công an phường Khánh B tiến hành kiểm tra phòng số 9 nhà trọ Anh T thuộc khu phố Long B, phường Khánh B, thành phố U, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố Long B, phường Tân H, Thành phố Hồ Chí Minh) thì phát hiện Phạm Văn H đang cất giấu dưới thùng nước trong nhà vệ sinh gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nylon kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có 01 nõ thủy tinh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 cân tiểu ly, H khai nhận số ma túy này là của H cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện và sử dụng cá nhân. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành niêm phong số tang vật nêu trên và đưa Phạm Văn H về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan, gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 túi nylon kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có 01 nõ thủy tinh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động hiệu Reami 13 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Tecno BG6; 01 xe mô tô biển số 67K1-704.21.

Tại Bản kết luận giám định số 1312/KL-KTHS(MT) ngày 19/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4404 gam (M1); 1,2326 gam (M2); 0,3191 gam (M3). Tổng khối lượng là 3,9921 gam.

Đối với xe mô tô biển số 67K1-704.21, Phạm Văn H khai nhận mua xe này của một người bạn tên Trần Minh Ch vào năm 2024 với số tiền 8.500.000 đồng, khi mua bán không làm hợp đồng, không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định, hiện tại H đang trực tiếp sử dụng xe mô tô này.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 29/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 09 đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư có ký hiệu 1312/PC09 được niêm phong có chữ ký của Phạm Văn H bên trong có: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 nỏ thủy tinh chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại hiệu Reami 13 màu đen, 01 điện thoại hiệu Tecno BG6 và 01 xe mô tô biển số 67K1-704.21 (số máy JA38E-0293846, số khung RLHJA3803GY117249).

Đối với Lê Thành Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Công an phường Khánh B (nay là Công an phường Tân H) ra quyết định quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Văn H và đối tượng tên A giới thiệu H để Lê Thành Đ mua ma túy. Quá trình điều tra đến nay, chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt

những người tham gia tố tụng trên. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/3/2025 và ngày 12/3/2025 tại khu phố Long B, phường Khánh B, thành phố U, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố Long B, phường Tân H, Thành phố Hồ Chí Minh), Phạm Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Thành Đ với số tiền bán lần lượt là 250.000 đồng và 300.000 đồng. Đến ngày 14/3/2025, H đang cất giấu 3,9921 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán cho các đối tượng nghiện thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, từ khoảng tháng 12/2024 đến ngày 14/3/2025, H còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho khoảng 20 người (không rõ lai lịch). Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì ham muốn bản thân và lợi nhuận nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo, cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì thư có ký hiệu 1312/PC09 được niêm phong có chữ ký của Phạm Văn H bên trong có: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 nõ thủy tinh chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Reami 13 màu đen (không mở được nguồn) bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 67K1-704.21 (số máy JA38E-0293846, số khung RLHJA3803GY117249) bị cáo mua của ông Trần Minh Ch nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại hiệu Tecno BG 6 (không mở được nguồn) của Lê Thành Đ sử dụng để liên hệ mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai đã bán ma túy cho 20 người và cho Lê Thành Đ 02 lần thu lợi bất chính số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với Lê Thành Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Công an phường Khánh B (nay là Công an phường Tân H) ra quyết định quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[11] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Văn H và đối tượng tên A giới thiệu H để Lê Thành Đ mua ma túy. Quá trình điều tra đến nay, chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 3 năm 2025.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư có ký hiệu 1312/PC09 được niêm phong có chữ ký của Phạm Văn H bên trong bì thư có: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 nỏ thủy tinh chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly.

Sung ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại hiệu Reami 13 màu đen (không mở được nguồn), 01 điện thoại hiệu Tecno BG 6 (không mở được nguồn) và 01 xe mô tô biển số 67K1-704.21.

Buộc bị cáo nộp số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà Nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

